Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LEGAL

VOIX DU PEUPLE — TIẾNG-DÂN — LE DIRECTEUR GÉRANT

DÉPOT LEGAL INDOCHINE Nº 12559

SỐ 254 NĂM THỨ TƯ — NGÀY 10 THÁNG 1 NĂM CANH-NGỌ, TỨC NGÀY THỨ BẢY 8 FÉVRIER 1930 — MỖI SỐ 5 XU

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2,80	3,50
Ba tháng	1,50	2,00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN.-Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN 聲 民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Báo quán Đường Đông-Ba, Huế

Giây thép nói số 83

Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Vui không nên quá chừng, quá chừng thì sinh buồn.

樂不可極，
樂極生哀。

NHỮNG THÓI XẤU NÊN CHỪA TRONG NHỊP THÁNG GIÊNG TA

Theo thói quen ở xứ ta, mấy trăm đời cho đến ngày nay hễ mỗi năm đến ngày Tết rồi thì cái tiếng « chơi Tết » « chơi xuân » kéo giây kéo nhợ đến đôi ba tháng chưa dứt, ngoài thì bài chòi, hát bội, hội trăm hội ngàn, kèn trống tò te suốt tháng; trong nhà thì xúm năm xúm bảy, thua hơn đen đỏ, quên cả ngày đêm. Trừ việc ửng thù tết nhứt theo thói thường, cúng quảy đơm cúng lạy theo lối mê tín, thì câu chuyện « chơi xuân » nói trên in vào trong não người minh rất sâu, tràn thấm trong không khí, thành bệnh truyền nhiễm, hô hấp đã lâu ngày nên ít người tránh khỏi. Những người gian hoạt ở thành thị và hương thôn chực đến nhịp nầy mà bày ra cuộc vui kia, dám chơi nọ, đề lừa phỉnh người ta, cùng những bọn du thủ du thực, thừa nhịp mà kiếm kế sinh nhai. Sự đó ta cũng thường thấy. Những người đã sống vào trong cuộc ấy như thế, cái não đã lỳ, lỗ tai đã điếc, con mắt đã mù, có nói họ cũng không hồi đầu được. Thảm hại nhứt và cũng đáng phàn nàn nhứt là những hạng nầy :

a) Con nhà lương thiện quanh năm học hành làm ăn, không biết chơi bời là sự gì mà hoặc bị rủ ren, hoặc bị lừa phỉnh, nhân hai tiếng « chơi xuân » mà phụ huynh thả lỏng ra, không ngăn cấm gì; biết đâu gần mực thì đen, chỉ chơi trong mấy ngày xuân mà gây thành một cái tánh hư, trọn đời bị lụy.

b) Con nhà nghèo khổ, trọn năm đầu tắt mặt tối, chắt lót mồ hôi nước mắt chẳng được là bao, mà đến ngày xuân nầy cũng bắt chước người ta mà đem đi quăng sông quăng biển, đến khi biết khôn thì bếp lạnh nồi trống, than van cũng không kịp.

c) Con nhà giàu có, quanh năm thong thả, trong nhà lại khỏi lo thiếu tiền thiếu gạo, được cái nhịp nầy, bước chưn tới đâu, cũng có người mời kẻ đón, không khác gì làm miếng mồi ngon cho bọn du đãng kia, vì mấy chén rượu cũng lời dua, đầu thì ham vui, rồi lần lần nước sữa hòa nhau, đánh chìm mình vào đám nầy cuộc nọ, không bao lâu mà thành ra bác phong lưu lãng tử, hết nhà mà không hay.

Đó là nói những hạng người không đáng hư mà vì hai chữ « chơi xuân » rủ nhau kéo lần vào đám hư. Thường thấy trong dân gian cùng các nơi thành phố, ruộng chủ Giáp mà hốt nhiên chủ Ất cày, phố anh B mà thoạt trông ông T dọn ở, cho đến nhà ngang dãy dọc, lúa đụn bạc muôn mà chẳng cách bao lâu thì thấy ra gò đất trắng, con cháu lan tác nơi nầy nơi khác; hỏi vì cớ gì mà chóng hư như thế thì ai cũng trả lời rằng « chơi », mà cái chơi đó, chính là từ trong mấy ngày xuân tết nầy mà gây ra. Gớm ghê thay! cái trò « chơi xuân »! ác nghiệt thay con ma « chơi xuân »! thuở nay biết bao nhiêu kẻ bán cả thân danh, cầm cả nhà cửa ruộng đất, cố cả cơ nghiệp tổ-tiên cha mẹ cho mầy, mà mầy còn cứ theo quấy rối nữa!!

Trong mấy năm nay, dầu là ngày thường, bản báo thường nhận được các bài lai cảo nói chuyện cờ bạc, thỉnh thoảng có đăng một vài bài nói cái tệ chung, không thể đăng hết được, song xét kỹ nội dung thì biết rõ con ma đỏ đen kia nó không chừa ai, từ quan đến dân, từ già đến trẻ, đàn ông đàn bà, nhà quê kẻ chợ, không nơi nào là không có vết chưn nó, không hạng nào khỏi mắc lừa nó; nó cứ cặp kè với con ma men, con quỉ a-phiện, cùng con yêu hoa-liễu kia, mà làm hại người mình, mà nhứt là phần nhiều trong đám thanh-niên, cái mối ác hỏa lại càng dầm thấm triền miên mà không rời ra được. Thật là một cái thảm họa đáng buồn trong xã-hội ta.

Về vấn-đề « chơi » nầy, bản-báo, số 60 ra ngày 10 Mars 1928, có bài « Rất lạ cho cái tánh ỷ lại của người mình » đã nói rõ tinh tệ, vì sự chơi đó, không có luật nào buộc mình phải chơi, không có ông quan nào hạ lệnh sức bắt mình phải chơi. Hiện ở xứ ta ngày nay, việc học hành, việc đi làm ăn nơi nầy nơi khác vẫn có bó buộc mà không được tự ý, đến như cái điều « không chơi » là cái quyền hoàn toàn mình được tự chủ mà không ai kéo mình vào nơi cái vực chìm đắm đó. Thế mà bà con anh em ta một nói rằng « mong quan trên cấm », hai nói rằng « mong chánh phủ ghé mắt », ba nói rằng « mong sở mật thám, sở cảnh-sát tuần tra ». (Các bài lai cảo nói chuyện cờ bạc đều có câu ấy). Về phần các nhà trách nhiệm thì việc đó vẫn nên lưu tâm mà trừng trị, mới là hết cái chức trách, ký giả cũng nhận như thế, song cái quyền tự do « không chơi » của bà con anh em, xin phải tự giữ gìn trước đã. Cái quyền đó không tự giữ được, để cho con ma « chơi » kia kéo đi, thì xin đừng trông ai cứu mình giúp mình mà cũng xin đừng nói tới việc công ích công lợi, xã-hội nhân quần gì nữa.

Chơi tết! chơi xuân! chơi tết! chơi xuân! Bà con anh em nên nghĩ lấy.

T. S. T.

ĐẠO THUYẾT

« NÁT BÀN » LÀ GÌ ?

« Nát bàn » là chữ sách phật.

Người nước ta ít kẻ hiểu rõ nghĩa chữ « nát bàn ». Những kẻ chỉ đọc đôi ba quyển kinh phật bằng chữ Nho tưởng « nát-bàn » là nơi cực-lạc cũng như « thiên-đàng » trong đạo Gia-tô. Còn những kẻ khảo-cứu Phật-giáo trong các sách viết bằng chữ Pháp thời tưởng « nát-bàn » là « néant », (néant là không có gì cả). Tưởng như thế đều lầm cả.

Trong các đạo-thuyết bên Tây-phương, có tôn-giáo rồi mới có triết-lý. Phật-giáo thời không như thế: trong Phật-giáo, có triết-lý rồi mới có tôn-giáo. Bởi vậy muốn hiểu nghĩa chữ « nát bàn », phải xét qua cội rễ của triết-lý Phật-giáo.

Triết-lý Phật-giáo chính ở triết-lý Ấn-độ mà ra. Theo triết-lý Ấn-độ, Vũ-trụ chia làm 7 bậc :

1) bậc thuộc về « vật-chất »,
2) — « cảm-giác »,
3) — « tinh-thần »,
4) — « phật-đà »,
5) — « nát-bàn »,
6) — « siêu nát-bàn »,
7) — « gần Tạo-hóa ».

Hết cả các vật trong Vũ-trụ, từ loài đá cho đến thần-tiên, đều phải noi theo trật-tự của bảy bậc ấy mà biến-hóa, nghĩa là đều phải biến-hóa dần dần từ bậc « vật-chất » cho đến bậc « gần Tạo-hóa ». Như thế, *« Nát bàn » chỉ là bậc thứ năm, chưa phải là bậc cao nhất.* Nhưng nói riêng về loài người thời bậc « nát-bàn » có một giới-hạn đặc-biệt.

Kiếp người là một « khúc đường » trong cuộc biến-hóa. Khúc đường ấy ở giữa, trước có ba bậc: vật-chất, cảm-giác và tinh thần, sau có ba bậc : nát bàn, siêu nát-bàn và gần Tạo-hóa. Nói như thế nghĩa là loài người đứng vào bậc phật-đà. Song, ở đời, hạng người « phật đà » rất ít. Vì sao ? Vì muốn lên bậc phật-đà, trước phải phát-triển tinh-thần cho hoàn toàn; mà muốn lên bậc tinh-thần, thời trước cũng phải phát-triển cảm-giác cho hoàn toàn. Thành ra muốn làm phật, ta phải luân-hồi mãi mãi trong kiếp người để phát-triển cảm-giác và tinh-thần ta đã. Chỉ khi nào làm được phật rồi, thì mới *lên được bậc « nát bàn », nghĩa là khỏi phải luân-hồi trong kiếp người nữa.*

Triết-lý Ấn-độ dạy như thế đó.

Khi Phật-giáo ra đời, vì chỉ muốn tìm con đường hạnh-phúc cho người ở đời, nên chỉ lấy « nát bàn » làm mục-đích. Phật-giáo dạy rằng: kiếp người là bể khổ, thoát ra được ngoài vòng luân-hồi là hạnh-phúc, đến được bậc « nát bàn » mới là nơi « cực lạc ».

Nhưng « cực lạc » là nghĩa thế nào ?

Nghĩa chữ « cực lạc » của Phật-giáo khác hẳn nghĩa chữ « cực lạc » của các tôn-giáo Tây-phương; khác là vì hai bên hiểu nghĩa chữ « kỷ » (kỷ là mình) hai cách.

Chữ « kỷ » bên ta cũng như chữ « ego » của triết-lý Tây-phương. Ego là gì ? Là những cảm-giác và tư-tưởng chung lại mà đúc thành một đặc-cách (personnalité); mỗi người có một đặc-cách; đặc-cách ấy, khi sống thời xác với hồn, khi chết rồi thời chỉ còn hồn. Vì linh hồn của mỗi người mỗi khác, cho nên sau khi người chết, linh-hồn vẫn còn « sống ». Sống ở đâu ? Có phúc thời sống ở « thiên-đàng »; ở nơi « cực-lạc » ấy, mỗi linh-hồn vẫn có một « đặc-cách ». Nói tóm thời các đạo—thuyết Tây-phương nhận rằng « kỷ » là « hữu » (có), « có » hơn hết cả các vật khác trong Vũ-trụ.

(Còn nữa)

Bất-Long

NHÀN ĐÀM

CỌP KHÔNG BẰNG MÈO

Một ông Bác vật, học trò nhiều, nhà giàu, mà nhứt là nhiều lúa, lẫm đụn nghênh ngang. Một ngày nọ gần ngày sinh-nhật định mở một tiệc chúc dần (生日), treo một giải thưởng ngàn vàng, nhóm học trò lại mà định ước rằng :

Đến ngày sinh nhật, trò nào đem vật gì tới mà vừa ý tôi sẽ được lãnh giải thưởng ấy.

Đến ngày các học trò đua nhau đem các vật đẹp quí đến chúc, nào da trăn, nào dầu sơn dương, cùng các thứ. ... Có trò Giáp đem một cái cụi, trong có một con cọp. Cọp vẫn cọp chết, song vẫn trông cũng tươi tốt, bộ mặt xăng lên như cọp sống, nanh vút sắc chởm, đặt lên một cái ghế, như tuồng muốn kêu gầm, ai thấy cũng le lưỡi. Ông chủ vừa ý, nghĩ thầm trong lòng rằng : Giải thưởng đáng cho trò nầy. Bỗng chốc trò Ất đến, tay xách một cái lồng, trong có một con mèo, nhưng thiệt con mèo sống. Lông vàng pha những vằn đốm, cặp mắt như sao trông lâu không thua gì con cọp con. Ông chủ trông thấy ngồi nhìn, không nói câu gì. Đến khi nghị thưởng, ông chủ cho anh Giáp được.

Cậu Ất bất bình đứng giậy nói :

Bẩm thầy, tôi xin thưa một câu đã :

Nhà thầy nhiều lúa mà lũ chuột đục khoét ăn phá, không kiêng nể gì, bao nhiêu kho tàng thầy không đủ no bụng bầy chuột. Vì thế tôi định trừ cái nạn chuột ấy nên giãng con mèo nầy cho thầy. Nay thầy ưa cái da cọp chết mà khinh tiện con mèo sống; nếu như thầy có trăm ngàn da cọp chết đó mà đặt khắp các nơi, lũ chuột có sợ gì không ? Ông chủ chưa kịp trả lời, nghe trong phòng có tiếng đục khoét cọc cạc, bác mèo ta toang lồng nhảy tuốt ra, phót một phót lên rường nhà, trong vài phút đồng hồ, miệng tha một con chuột to tướng chạy xuống thả trước ghế đặt cọp. Cử tọa khách đều reo lên chăm ngó con mèo, trong mắt hình như không thấy cái lốt cọp đó. Ông chủ phục anh Ất, hai tay đưa giải thưởng cho anh ta. Cử tọa đều vỗ tay.

Ấy đó, cọp chết không bằng mèo sống, người ta ở đời phải xem chỗ thực dụng, không nên nghe cái tên trống vậy.

Vô danh

KHOA - HỌC

THUỐC CHỮA "BỆNH GÌA"

(Phương pháp của y-sĩ Voronoff)

Người sinh ra ở đời, bị muôn chứng bệnh; nhưng có người bị bệnh, cũng có người không bị; mà có bị thì đã có thuốc thang để chữa khỏi. Ngày nay vẫn có nhiều bệnh chưa có thuốc trị cho hiệu nghiệm, nhưng khoa học cũng giảm mối hại đi được nhiều phần. Duy có cái « bệnh già », là không riêng chi ai, đã sinh ra người thì ai cũng trải qua cái « bệnh » đó; mà cái « bệnh » này mới dữ cho chớ, xưa nay trong y học giới Tây Đông không có một ai dám tìm đến cách phòng ngự!!! Ông Biển — thước phương Đông đã chịu bó tay mà khoa học phát đạt ở Âu-Mỹ cũng không nghĩ đến. Cái máy huyền bí của con Tạo, ai mà phát lộ được ? Thế mà nay có nhà y-sĩ Pháp là Serge Voronoff mới phát minh được phương pháp chữa « bệnh già », thí nghiệm đã thêm được nhiều hiệu quả tốt, tưởng cũng nên thuật qua trên báo để cống hiến độc giả.

Ở trong mình người có nhiều thứ hạch, nhỉ ra những thể dịch 體液 rất quan trọng đến sức khỏe của người. Trí thức thì phụ - thuộc với cái hạch « giáp hình » (glande thyroïde, ở dưới thanh-quản, trên khí quản), nếu đem cắt cái hạch ấy đi, thì dù người học thức rộng đến bực nào trong khoảng một vài năm, cũng trở nên ngu độn. Hạch trong thân người rất nhiều, mỗi cái có « chức vụ » riêng; song cái hạch trọng yếu hơn cả là ở bộ phận sinh sản, mà chính nó là rất liên quan với sự « già trẻ » của con người. Ông Voronoff hồi trước ông có sang du lịch ở Ai-Cập, thường được dịp giao tiếp với bọn « giám » dùng ở trong cung các bà hoàng hậu. Ông thấy bọn ấy cử động rất yếu ớt, tinh thần bạc nhược, hình thể suy đồi, làm công việc gì hơi nặng nhọc thì không thể chịu nổi. Ông bèn nghĩ rằng có lẽ bọn « giám » chưa mấy tuổi mà đã giống ông già 50, 60, là vì bộ phận sinh sản họ không được phát triển như thường. Sau ông thí nghiệm ra rà thì giả định của ông quả đúng với sự thực.

Ban đầu, ông lấy những con thú vật già yếu, đem bộ phận sinh sản của một con vật còn non mà thay vào (cách tiếp bì, greffe, 接皮). Nhà Đại-Học Pháp cho ông một con cừu 12 năm để làm thí nghiệm. Cừu sống lâu nhứt là 14 năm, con nào sống được 12 năm cũng « thọ » bằng một ông già 90 tuổi vậy. Ông đem âm-nang (testicules, 陰囊) một con cừu mới 3 năm mà thay vào âm nang con cừu già. Sau 2 tuần lễ thì đã thấy hiệu quả. Con cừu trở nên trẻ lại, đi đứng nhảy vọt rất nhanh, có tinh hiếu chiến không khác gì một con cừu trẻ. Con cừu già đã ba năm mất sức tái sinh sản, nay lại có thể giúp vào việc sinh sản được, sau sống đến 20 năm. (Con cừu sống 20 năm, cũng bằng một ông già thọ 160 tuổi). Ông Voronoff thí nghiệm vào các loài vật khác, thì kết quả đều được mãn nguyện.

Sau ông nghĩ đến cách chữa « bệnh già » cho người. Vấn đề này thì khó thiệt, vì các cậu thiếu niên bao giờ chịu làm « giám » và hiến bộ phận sinh sản mình cho các ông già. Ông gia tâm nghiên cứu, biết được rằng loài khỉ ở Phi - châu gọi là chimpanzé (1) thể dịch, huyết chất rất giống với người. Bắt đầu từ 1920, ông dùng con chimpanzé mà « tiếp bì » cho người. Đến nay ông thí nghiệm đã có 1.400 người, phần nhiều là các nhà có danh thể trong chính trị giới, mỹ thuật giới, văn giới, v. v. Hồi 1921, phần nhiều cho nguyên lý « chữa bệnh già » là do não tưởng tượng tạo ra, không có chút giá trị nào. Đến nay, thì thái độ trong học giới đối với thuyết ông khác hẳn, rất lấy làm hoan nghênh và ai cũng công nhận là có căn cứ. Năm 1927, ông đã được viện Y-học Pháp mời đến diễn giảng ở công quán; lại thêm ở Anh, Ý, Tây-ban-nha, Áo-đại-lợi, Nga, Thổ-nhĩ-kỳ, v. v. . . ở đâu đâu cũng có các nhà y-sĩ đem thuyết ông mà thực nghiệm và thường thâu được kết quả viên mãn.

Kết quả, những cuộc thí nghiệm của ông như thế này: những người từ 65 đến 70 tuổi thì khi nào cũng được kết quả rất tốt; còn những người trẻ tuổi hơn thì kết quả không được hoàn hảo thập phần; tuy vậy khi nào thọ nhận (người chịu « tiếp bì ») cũng có được ích lợi.

(Xem tiếp trang ba cột ba)

Văn Uyển

Câu đối tết

Đã buồn chưa! quả đất cứ xoay hoài, giáp vòng nọ tiếp vòng kia, cũ rích ngàn năm không thấy mới.

Cũng kỳ thật? khói trần đam đèo mãi, tróc lớp nầy, trồi lớp khác, y-sì một cục vẫn như xưa.

Trà-giang

Tết rồi

Tàu chìm đáy biển chạy tách nước,
Máy bay trên không dương cánh hạc;
Khi điện thu cả đất và trời,
Vũ trụ mênh mông chẳng đầy thước,
Ông thần khoa học mạnh không vừa,
Dời non lấp biển sức có thừa.
Cối đời trăm vẻ đều thay mới,
Duy có ngày, giờ, năm, tháng, không đổi khác,
Mỗi năm mỗi tết nguyên như xưa.
Nhà ai cửa nấy liễn dán đỏ,
Ngày đêm chẳng dứt tiếng pháo nổ,
Năm mới năm mới rước xuân về.
Già trẻ lớn bé chạy lố xố,
Cơi trầu chén rượu cùng ông bà;
Mừng tuổi chúc nhau đi từng nhà,
Nhà quan nhà giàu cửa như chợ;
Lễ nầy vật nọ trăm món quà
Thảm cho nhà nghèo thiệt bất hủi,
Trọn ngày ngơ ngáo sớm đến tối.
Gạo không đầy om, áo cũng xờ,
Cha con vợ chồng ngồi khóc tủi.
Xưa nay lượng xuân không riêng ai,
Hang cùng ngõ hẹp chung một trời.
Cớ sao chỗ tươi lại chỗ héo?
Tuồng bất-bình điên hoài hủy hoại!
Biển người đua tranh đông như kiến;
Trời già thinh thinh chẳng mở miệng!
Rượu tết vừa phai pháo vừa tan,
Vạch mây đứng kêu thử mấy tiếng.

X. T. T.

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

Việc trong nước

TRUNG-KỲ

HUẾ

Ngày Tết ở Huế

Mọi năm, các chợ không chỗ chen chân; pháo nổ chát tai, giấy tiền giấy bạc thành tro kể đống, đàn ông đàn bà, con trai con gái lủ lượt kéo nhau đi tìm bài chòi, bài ghẻ, xăm-hường, tứ sắc... kẻ cũng chật đường chật sá. Năm nay thì không thế. Từ chợ to như chợ Đông-Ba đến chợ nhỏ như chợ Nam-phổ, Đập-đá, ngó sưa thua nhiều lắm. Pháo đốt không bao lăm, thỉnh thoảng nghe lộp bộp vài tiếng; giấy tiền giấy bạc cũng giảm bớt. Tuy cũng có năm bảy đám bài chòi bài ghẻ, chín mười bàn nhứt lục tổ tôm, song người chơi không rộn rịp lắm. Nói tóm lại thì so với mọi năm sự ăn xài tiêu phí của bà con ở Huế có giảm nhiều.

Mới thấy thì ai cũng phải mừng thầm cho rằng bà con ở Huế đã tỉnh ngộ mà bỏ bớt những sự xài phí vô ích trong mấy ngày Tết, song xét cho kỹ thì lại khác. Chính ký-giả trong mấy ngày Tết giong xe đạp từ chợ nầy sang chợ kia, đến đâu cũng nghe người ta than van túng tiền và hàng hóa đắt quá (nhứt là đồ giấy, như giấy vàng bạc giá đến 7, 8 xu một chục). Như thế thì ta có thể nói rằng ăn xài tiêu phí giảm là chính vì tài chính quẫn bức, chính vì cái « túi » của bà con năm nay vì phong trào kinh-tế mà có hơi nhẹ bớt mọi năm nhiều vậy.

Đó là nói chung trong dân gian chớ không kể nhiều cậu nhiều cô con nhà có « tủ sắc dầy », năm nay cũng như mọi năm, quần là áo lượt, ăn tiêu thả cửa, xài phí đến nơi, là vì họ chưa bị túng thiếu hao giờ, còn đương thái bình phong lưu lắm.

Tuy vậy bà con mới biết rằng như thế cũng qua cái Tết, và bà con mới nếm thử mùi đời, ngọt bay đắng cũng là một phen kinh-nghiệm vậy.

Hương-Sơn

Nghị-định Toà Khâm về thuế môn-bài

(Tiếp theo)

Vô hạn công ty

Điều thứ 15. — Giấy thuế môn bài chỉ giao riêng cho từng người.

Tuy vậy những hội vô-hạn công-ty, lưỡng-hiệp công-ty đã chịu thuế theo thể-lệ nhứt-định cho một cửa hàng, một tiệm bán buôn rồi mặc dù, nếu những hội viên đem hàng hóa của hội mà lập riêng tiệm buôn bán thì phải chịu thuế môn bài cả.

Những nhà hội lập ra cho người chủ hội ở hoặc để bán buôn hay làm nghề thì phải chịu thuế thể lệ bình phân.

Các nhà của hội-viên ở, nếu không dùng làm công nghệ của hội thì được tha thuế.

Vợ chồng buôn bán chung

Điều thứ 16. — Hai vợ chồng cùng ở chung một nhà, cùng buôn bán một nghề, nếu có tư bản riêng thì chỉ một người chồng chịu thuế cũng đủ.

Vô-danh công-ty

Điều thứ 17. — Những hội và công ty vô-danh có để ý làm nhiều công-nghệ thương mại bao nhiêu mặc dù thì cũng bắt thuế theo thể lệ nhứt-định theo mỗi công việc kinh doanh riêng thuộc về công nghệ và thương-mại, lại không được miễng thuế đánh theo cách thể-lệ bình phân riêng cho từng sở của chủ mình.

Những người gọi là hội viên trong một hội thương mại hay là một công-ty, nếu ai có buôn bán hoặc làm công-nghệ riêng thì thấy phải chịu môn bài cả.

Kẻ đi bán dạo

Điều thứ 18. — Những kẻ mang hàng hóa đi bán dạo làng này qua làng kia, bất cứ là đi bán cho chủ buôn hay là cho chủ chế tạo thì cũng phải lấy giấy thuế môn bài ở nhà giấy thuế ấy cho phép đi khắp cõi Trung-kỳ.

Những người thương-mại đi lữ thương các nơi bán các kiểu mẫu hàng hóa cũng phải chịu thuế.

(Còn nữa)

Hội nữ công đã bầu ban trị sự

Ngày 22 décembre 1929 hội Nữ công đã họp hội đồng lần thứ ba để bầu ban trị-sự, những bà đắc cử như sau nầy :

Chánh-hội-trưởng : bà Trần-quang-Khải dite Phương-Thanh.

Thủ bản : bà Bửu-Du,

Kiểm-khán : bà Ưng-Nghệ.

Thơ-ký : cô Trương-thị-Thắng.

16 Janvier 1930 hội mới bắt đầu làm việc, vậy xin có lời bá cáo cho chị em biết, ai muốn vô hội hoặc có con muốn cho học nữ công thì 16 tháng giêng Annam hội khai giảng sẽ cho đến học, và các bà các cô hội viên, nếu ai còn thiếu nguyệt liễm của hội nhiều ít, xin kíp gởi về cho hội để rộng đường tài chánh mà trù liệu công việc làm nhà hội quán cho xong. Hiện nay vốn của hội cả thảy cọng được 2250$00; bà hội trưởng cũ đã giao lại cho bà hội trưởng mới đủ các giấy khế tiền bạc hết thảy.

Nữ-công-học-hội lai cảo

PHAN-THIẾT

Tại châu thành Phan-Thiết ở con đường lớn Boulevard Saigon phòng khám bệnh của ông Y-sĩ BỬU-DU đã mở cửa ngày 8 Février 1930 tức ngày 10 tháng giêng ta.

KÍNH CHÚC CÁC QUÝ KHÁCH MUA THUỐC HIỆU THÁI-LAI (Nam-Định)

Nhân ngày Tết Nguyên-Đán Bản-Hiệu xin có mấy nhời thay mặt kính chúc các Quý-khách mua thuốc lào Bản-Hiệu xa gần trong cõi Đông-Dương này, qua sang năm mới đều được mạnh khỏe, buôn bán phát tài.

Thưa trình các Quý-khách được biết Bản-Hiệu qua sang đầu năm mới, đã dọn về nhà mới ở trước cửa chợ Rồng trông sang, số nhà 111, con đường Hàng Đồng, nếu các Quý-khách gửi thư, giấy thép nhờ, lấy mẫu hàng, hỏi giá, hay mua hàng, từ nay trở đi cứ theo như sau đây mà đề Bản-Hiệu sẽ tiếp được.

M. NGUYỄN-TRUNG-KHẮC

Directeur de la Maison THÁI-LAI Entrepôt de Tabac N° 5

N° 111 Rue du Cuivre à Nam-Dinh (TONKIN)

TRUỒI

Tục hủ nên chừa

Ngày 25 Janvier, ký giả đi ngang qua ga Truồi, thấy một người đàn ông, ăn mặt tử tế, bề ngoài cũng ra lối « văn-minh », theo sau có một đứa nhỏ bưng một cái quả đỏ, đi vào ngả trường An-lương-đông. Ký giả đi tới một đoạn, vừa gặp mấy cậu học trò đi học về, hỏi : « Hai người kia bưng lễ đi đâu thế ? ». Mấy cậu trả lời rằng : « Tết quan, học trò ở trường chúng tôi đây, ai ai cũng phải đi tết, tết chung rồi lại tết riêng, không phải mùng năm ngày tết mà thôi đâu, ngày thường cũng thế, nếu không thì phải. . . . . »

Không biết tự quan đốc và các thầy, hay tự phụ huynh học trò bày ra cái tục hủ như thế. . . . . .

Bực đời

HÀ-TĨNH

(CAN-LỘC)

Mua vở chớ không phải mua sách

Số báo 248 ra ngày 11-1-30 có đăng bài : « *Cái nạn mua sách* » nói ông đốc buộc học trò mua sách ngoài bìa có hiệu « bà đầm » v. v., nay được bài ông đốc L. v. C. biện bạch lại. Bài ông dài gần hai trương giấy đặc nhưng cốt có hai câu :

Mua vở ngoài bìa có vẽ « bà đầm » chớ không phải sách. Khuyên học trò phải mua chớ không ra lệnh buộc.

Vâng, tiếng sách vở người nhà quê hay nói liền nhau, nên ngài biện cũng rành, song dầu là vở mà buộc phải ngoài bìa có vẽ « bà đầm » thì cũng có phiền cho học trò chớ chẳng không ; còn lời khuyên của ông thầy có kèm quyền lực hơn mạng lệnh không, thì xin ông tự xét lấy.

T. S.

Việt-Nam Thanh-Niên Cách-Mệnh Đồng-Chí Hội

Nghe đâu ở Hà-Tĩnh đã xử vụ V. N. T. N. C. M. Đ. C. H. như sau nầy :

1. — Phan-trọng-Bình, quê ở phủ Đức-Thọ (Hà-Tĩnh) bị khổ-sai chung-thân.

2. — Phan-Quán, quê ở phủ Đức-Thọ, nguyên thơ-ký Bưu-chính, năm trước có bị can vào án 17 người xuất-dương, đã được trắng án, nay bị khổ-sai chung thân.

3. — Trần-hậu-Toàn, quê ở Hà-Tĩnh, nguyên giáo-học, năm trước bị tình-nghi xuất-dương, phải tù 3 năm chưa biết bao, nay bị xử lại và bị 13 năm khổ-sai.

Còn những người khác thì bị từ 3 năm trở xuống.

Thần-Chung

QUẢNG-NAM

Sửa cầu Chợ-cải

Ngày thứ hai 20 Janvier, cầu Chợ-cải đã bắt đầu tu bổ lại, độ trong hai tháng thì xong. Xe cộ qua lại trên cầu được như thường, chỉ trừ khi dựng dàng cầu trong khoảng 5, 6 ngày. Trong lúc đó, giao thông bằng đò.

BẮC-KỲ

HANOI

Ông giáo Du bị ám sát

Trưa hôm 22 Janvier, khi 11 giờ 5 phút tại ngõ Hồng-Phúc, ông giáo Du bị ám sát. Hung thủ là một người trai trẻ, bận âu phục, bắn xong, tay cầm xe đạp dừng nhìn một hồi vào chỗ ông giáo Du ngã, hình như muốn xem ông đã chết hẳn chưa ; khi người nhà ông giáo Du ra đỡ ông mới lên xe chạy. (Bắn ngay giữa phố, lại giữa ban ngày mà còn đứng nhìn xem người bị nạn đã thật chết chưa, thì đủ biết là người không vừa, rất can đảm).

Sau việc ám sát ấy xảy ra sở mật thám tra xét riết lắm, biết được rằng thứ đạn dùng trong sự ám sát nầy có hơi giống với thứ đạn dùng trong vụ cướp ô-tô của hiệu Mỹ-lâm trên con đường Hanoi—Sơn tây Đêm hôm 23 rạng ngày 24 Janvier, ông Cẩm Mật-thám và các viên thanh-tra đến khám nhà số 27 hàng Rươi, bắt được một người trai tên là Lê-bá-Dụ, 16 tuổi, quán ở Hanoi. chiếc xe đạp và khẩu sung lục dùng trong việc ám sát ấy. Lê bá Dụ tự nhận là hung thủ trong việc ám,

RƯỢU TẾT

Tết sắp đến, các ngài nên mua thứ rượu **BÁCH-BỔ-VỆ-SINH** của hiệu THAM-THIÊN-ĐƯỜNG để trong nhà mà đãi khách.

Rượu nầy đã ngon lại bổ

Mỗi chai giá **1$50**

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

100 Bd chavassieux

HAI-PHONG

TRONG NĂM CANH-NGỌ

Xin chúc Bà con trong Ba kỳ đều được bình yên sức khỏe luôn,

nhưng nếu có

nhức đầu, nghẹt mũi, chóng mặt, trúng gió, cúm, cảm, ho, lên sưởi, đau lưng, mỏi xương, V. V. . .

xin nhớ rằng **DẦU KHUYNH-DIỆP** vừa hay, vừa rẻ vừa là nội-hóa.

Lại xin nhớ rằng hiệu Viễn-Đệ Đồng-Hới mới phát-hành thêm **NHỤY TRÂM-HUÊ, DẦU BA-CÔ, NƯỚC SÔNG-HƯƠNG.**

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả : HECTOR MALOT

GIANG-HẠ *dịch :*

Số 10

Chương thứ bảy

(Tiếp theo)

Đã biết dầu thế nào nó cũng phải đi, nhưng mà biết rồi có đến nơi đến chốn hay không ?

Ở đời người ta thường trải qua nhiều khi hăng hái và cũng lắm lúc ngã lòng, ấy vì cái gánh nợ đời trên vai có hồi nhẹ bổng mà có lúc lại nghe nặng vô ngần, vì thế không biết lại sao hễ chiều lại thì con Bé-rin buồn bã vô cùng, nhứt là khi nghĩ đến mấy điều tâm sự lại càng đau đớn xót xa.

Chưa khi nào mà nó ngần ngại trong lòng khó bề định quyết, như lúc bây giờ, như điên như dại, khác nào một ngọn đèn leo nheo sáng, chờ luồng gió thoảng qua là phải tắt.

Ra khỏi làng rồi có cái bản chỉ đường Ca-le, đi ngang qua Ê-quang. Con Bé-rin bèn đi vào con đường ấy.

Mây tan gió nghỉ, cảnh trời êm ái dịu dàng ; đẹp để thay cái buổi chiều mùa hạ hôm ấy !

Người nhà quê ngồi dựa trước hiên chuyện trò vui vẻ, kẻ làm ngoài đồng hớn hở đi về, đến nhà đã nghe cái mùi cháo nóng bửa tối, mà khoan khoái trong lòng, cho đến mấy con ngựa kia, cũng bớn chớn bước lời để về chuồng nghỉ ngơi. Trong một buổi chiều như thế trông trên nét mặt ai nấy cũng tươi cười hớn hở, nhưng riêng phần con Bé-rin, nửa thương nhớ mẹ, nửa phiền cho thân, bao nhiêu sự làm cho người ta vui sướng chỉ bận thêm cho lòng. Ôi, cảnh nào cảnh chẳng deo sầu, người buồn cảnh có vui đâu bao giờ !

Chương thứ bảy

Gối đầu mỏi, chưn đau đau nhưng, con Bé-rin được đi trọn, lúc trời thanh, gió mát, cảnh vắng đường trường, không ai khuấy rối phiền hà chi, thì nó lại lấy làm thích hơn ban ngày, vì ban ngày nào có được yên ổn như thế đâu. Nhưng nếu cứ đi mãi như thế thì đến hồi quá mệt lại phải nghỉ cản dọc đường, và trong lúc đêm hôm biết đâu mà tìm một nơi cho sạch sẽ chắc chắn mà nghỉ chờ sáng. Thôi thời chi bằng đình bộ, nhơn trời còn mờ sáng đi kiếm một nơi cho kín đáo đặng nghỉ chưn là tiện hơn. Kìa mấy con chim kia vì sao nó ngủ sớm ? có phải là để cho dễ kiếm nơi ẩn núp không ? vậy bây giờ đã ra thân lận lội như một con thú giữa trời, thì con Bé-rin sao lại không bắt chước các con chim đó.

Đi độ một chốc nữa thì nó gặp một cái chòi, như lòng sở nguyện.

Quả nhiên gần một cánh đồng trồng rau tứ-thái, lại có một cái chòi làm bằng nhánh cây, trên lợp lá ; con nhỏ ước sao vào được cái chòi ấy mà ở đậu thì phước cho nó biết bao !

Ước như thế rồi nó tự hỏi phỏng như vào trong chòi ấy mà ở thì có hại gì hay không ?

Ở cái chòi ấy là một nơi bỏ hoan kia mà !

Vả lại nếu ở đó thì không còn ai khuấy rối nữa vì cánh đồng kia bây giờ vắng vẻ, chẳng ai ra vào. Xa hơn một tý thì lại có một cái lò gạch khói lên mù trời làm cho con nhỏ cũng bớt sợ vắng vẻ, và cái ngọn lửa đỏ xa xa của cái lò gạch ấy sẽ bạn cùng nó trong lúc đêm trường canh vắng, không khác chi cái vọng đăng dửa đảo an ủi những người đi biển vậy.

Nhưng nó chưa dám vào chiếm liền cái chòi ấy, vì từ cái chòi ra đến đường hẳy còn một khoảng đất không khá rộng ; nó bèn ngồi chờ trên cỏ cho đến khi trời thật tối, và hết nghe tăm giạng gì ở trên con đường nữa, mới lần lần cái sát xuống mà bò vào. Vào trong nó thấy lại càng tử tế hơn cái sở vọng của nó nữa, vì trên đất đã có sẵn một đống rơm khô, nó sẽ dùng làm gối.

Nhớ lại từ khi ở Xanh-đờ-ni ra đi cái thân nó chẳng khác chi một con thú mà người ta vây bắt, và đã có một lúc nó quay đầu trở lại để xem thử có linh sơn đâm chạy theo bắt hỏi về chuyện bạc đã không. Bây giờ ở trong cái chòi nhỏ nầy tấm thân mệt mỏi đã được nghỉ an, mà trong lòng lại còn nẩy ra trăm điều hy vọng : thế là vạn sự cũng chưa phải toàn bại đâu.

Nhưng mà bây giờ nó lại nghe đói, trái lại trong lúc đi đường tuần như nó có thể nhịn ăn nhịn uống : đó chính là cái chỗ đáng sợ và nguy hiểm nhứt của cảnh ngộ con Bé-rin. Chỉ còn có một đồng xu, thì lấy gì mà ăn trong năm sáu ngày nữa, ngày bửa nay thì cũng còn ráng chịu nổi, nhưng đến ngày mai, ngày mốt..... mới tính sao đây ?

Cái vấn đề đó tuy rất quan hệ, nhưng cũng chưa làm cho nó ngã lòng, nó lại rán sức kháng cự với cái ý tưởng bi quan, và tự bảo rằng mình những tưởng tối nay phải ngủ dọc đường, dọc sải lẻ ra tính cớ mà gặp cái chòi qui hóa nầy, thì chẳng lẻ ngày mai lạ, không tìm ra được vật gì mà ăn qua bửa sao ! Ngày mai sẽ tìm được vật gì ? con Bé-rin thật khó lòng mà biết trước.

Nhưng cái hy-vọng an ủi đó cũng đủ làm cho nó được an giấc điệp.

Nó nằm thẳng xuống đất, đầu thì gối đống rơm, trước mắt ngó thấy xa xa khói lửa lò gạch bay lên nghi ngút. Được nghỉ yên khỏe khoẳng, nó cũng hết nghe cái đói thối dục khổ hành.

Nó lăn lăn nhắm mắt nhưng từ khi cha nó qua đời, đến nay trước khi ngủ, nó thường nghĩ đến, nay nó lại còn nghĩ đến người mẹ mà nó một chốn cất trong cái ngày đào để vừa qua. Trong khi giấc mộng mơ màng, nó chợt thấy cha mẹ nó vừa ôm đến nó thì nó mải lòng rơi lạy. Quá mệt nhọc về phần vật chất, quá cảm xúc về phần tinh thần, con bé kia nằm lăn ra ngủ.

(Còn nữa)

HUỲNH-THÚC-KHÁNG CÔNG-TY

Chuyên-trách tập-cổ, vốn 30.800$00

GIẤY MỜI NHÓM ĐẠI-HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN(1)

Thưa các ngài cổ-đông,

Chiếu theo khoản 29 trong điều-lệ Công ty, xin mời các ngài đúng 8 giờ sáng ngày chủ nhật 23 Février 1930, nhằm ngày 25 tháng giêng ta, đến nhóm đại-hội-đồng thường-niên kỳ thứ ba, tại nhà chớp ảnh Tam-Tân (Cinéma Tam-Tân) ở đường Paul-Bert Huế.

ĐỀ-MỤC NGHỊ-SỰ

1.) Duyệt sổ sách năm thứ ba 1929.
2.) Bầu hai viên Hội-đồng kiểm-sát.
3.) Quyết-định sự chia lời.
4.) Quyết nghị các khoản trong tờ trình của Quản-lý, về tình hình định-nghiệp Công-ty.

Nếu ngài nào bận việc không thân hành tới nhóm được, thì xin ký giấy ủy-quyền (theo kiểu dưới đây) cho một vị CỔ-ĐÔNG khác, thay quyền quyết-nghị trong khi đến dự Đại-hội-đồng.

Nay kính

Huế, le 15 Janvier 1930

QUẢN-LÝ HUỲNH-THÚC-KHÁNG

KIỂU GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi tên là . . . . ở . . . . cổ-đông công-ty Huỳnh-thúc-Kháng, làm giấy này để giao-quyền cho một vị cổ-đông khác là ông . . . . ở . . . . thay mặt tôi quyết-định các khoản trong kỳ đại-hội-đồng thường-niên nhóm ngày 23 Février 1930 tại Huế. . . . . Ngày . . . tháng . . . . . . năm . . . .

Ký tên

(1) Giấy mời này có gởi riêng cho từng người, vậy xin các ngài cổ-đông đi dự hội, nhớ đem theo, để tiện việc ghi tên lúc vào nhóm.

sát ông giáo Du và có dự vào đám cướp ô-tô của hiệu Mỹ-lâm. 2 giờ chiều các viên chức Mật-thám đã đem Lê-bá-Dụ đến phố Hồng-Phúc, nơi ông giáo Du bị giết, để diễn lại tấn kịch ấy. Khi diễn thì có lính cảnh sát và mật thám canh gác, không cho ai vào xem.

Sau lại bắt thêm mấy người này nữa:

1. — Lê-bá-Đệ, thân sinh của Lê-bá-Dụ.
2. — Nguyễn-văn-Huu, 21 tuổi, học sinh.
3. — Phan-văn-Ngọc, 15 tuổi, học sinh.
4. — Nguyễn-văn-Hoa, 16 tuổi, làm nghề hàng mã
5. — Phạm-thị-Mão, 23 tuổi.

Trong mấy người đó có Phạm-thị-Mão đã được tha, bốn người kia hiện đương bị giam để tra hỏi. Còn Dụ thì tuy cũng bị giam nhưng được biệt đãi.

Việc ám-sát này xảy ra chỉ vì ông giáo Du có một người con có vào V. N. Q. D. Đ. được mấy tháng rồi xảy lại phản đảng. . . . .

(Theo T. N.)

NINH-BÌNH

Tòa-án Ninh-Bình xử vụ Cọng sản

Bị cáo tất cả có 42 người — 18 người phải xử từ khổ sai chung thân đến phạt tù án treo — 21 người được tha

Hôm qua tòa án Ninh-Bình đã họp kỳ bất thường để xử vụ cọng sản. Tòa họp từ 8 giờ sáng, đến 1 giờ chiều thì giải tán.

Tòa lần lượt hỏi các người bị cáo, rồi tuyên án như sau này:

Nguyễn văn Hoan, khổ sai chung thân.

Lương văn Tụy, 15 năm khổ sai.

Tạ Uyên tức Phó Uyên, 15 năm khổ sai.

Đặng văn Tứ, Phạm văn Nghiễm: 5 khổ sai

Lê ngọc Rư, Phạm văn Chấn, Dương văn Quảng: 2 năm tù và 2 năm quản-thúc.

Nguyễn văn Trợ, Vũ văn Ai, Vũ duy Hồng, Đỗ Xuân: 1 năm tù và 1 năm quản thúc.

Mai khắc Trạch, Trần thị Lan tức Đỗ Gính, Nguyễn ngọc Toản, Nguyễn văn Hựu: 6 tháng tù án treo.

Đặng văn Đức, Trần văn Roan: 2 tháng tù

Các người bị cáo hầu hết đều chống án lên Thượng thẩm.

(N. B. 24 Janvier)

NAM-ĐỊNH

Tòa Nam-án xử vụ cọng-sản

Sáng thứ năm, tòa Nam-án Nam-định đã bắt đầu xử việc cọng-sản bắt được ở Nam-định hồi tháng Octobre 1929. Phiên tòa ấy do quan chánh án Cresson chủ-tọa, quan Tổng-đốc Trần-văn-Thông bồi-thẩm. Quan Công-sứ Chapoulart có đến chứng kiến.

Những người bị can đều phải khép vào tội cố ý phá đổ chính-phủ, khích dân khởi loạn cùng là vận động làm hại đến sự yên-ổn của công-chúng hay là làm cho sinh đại loạn đến chính-trị. Tòa Nam-án kết án như sau này:

Tống-văn-Trân *bị tử hình*

Lê-ngọc-Dư chung thân *khổ sai*

Lê quang-Hoán	20 năm	—
Đào-ngọc-Điện	5	—
Cao-đắc-Khải	5	—

Phạt giam

Tưu-thế-Trung	2	năm
Trần-văn-Thụ	1	—
Đào-văn-Thuyết	3	—
Phan-văn-Giang	6	tháng
Vũ-phượng-Tiệp	2	năm
Đào-đình-Mẫn	3	—
Phạm-Gia	2	—
Trần-trọng-Tín	3	—
Đào-gia-Lưu	3	—
Đào-đức-Quí	2	—
Trần-văn-Doãn	2	—
Lâm-văn-Trung	2	—
Trần-duy-Lũy	2	—
Nguyễn-văn-Châu	1	—
Nguyễn-văn-Ngưu	1	—
Trần-quang-Trung	1	—

Phạm-ngọc-Nhị, Vũ-văn-Sự, Vũ-văn-Ngoạn *được tha*

Còn Trần-trọng-Phan và Nguyễn phú-Thọ cũng can vào tội ấy thì chưa bắt được.

(T. B. T. V. 18 Janvier)

THUỐC CHỮA BỆNH GIÀ

(Tiếp theo trang nhứt)

Thọ nhân ngay lúc đần đã lại trẻ hơn độ 15, 20 năm; và trong 5, 6 năm đầu thì diện mạo được non như người thiếu niên vậy. Sau 20 năm rồi, ai muốn tiếp bì lại lần nữa cũng không có gì khó; về điểm này ông chưa có dịp mà thực nghiệm cho rõ ràng, nhưng theo ý ông thì không có chỗ nào đáng nghi ngờ. Có một điều này đáng biết, là những thọ-nhân phần nhiều tính tình nóng nảy hơn trước nhiều lắm, và hoạt bát hơn bọn thiếu niên nữa.

Đó là nói về phần đàn ông. Còn đàn bà thì có khó hơn một bực, là đem noãn bào (ovaires) mà thay noãn bào non vào chưa đủ, còn phải thay hạch «giáp hình» (thyroïde) và hạch tỷ-thể (脾 體, pituitaire) nữa. Làm đủ mấy điều kiện ấy, thì kết quả rất hoàn-hảo. Người đàn bà cử-động có vẻ nhu-nhuyến yểu điệu hơn; lại được mạnh mẽ và hình dung «trẻ» lại nhiều lắm, áng đào kiểm lên thu quang, cho đến giọng nói đều khôi phục lại được hơi «xuân»! Phụ nhân nhiều người lúc tuổi già thì sinh «phì», hễ chịu «tiếp bì» rồi thì con người đon dẩy lại.

Ông Voronoff tiến lên một bậc nữa; phương pháp ông ích lợi cho ông già bà già như vậy, có lẽ cũng có ích cho các gã thiếu niên chớ! Ông nghiên cứu biết được rằng: từ khi nhỏ đến thời kỳ thành niên, một con người mỗi năm cân nặng thêm 2 ki-lô rưỡi; đến tuổi thành-niên (puberté) thì mỗi năm thêm đến 5 ki-lô. Điều khác nhau đó là vì trong lúc thành niên thể dịch (humeur) trong người nó ra nhiều, và nhứt là bộ phận sinh sản phát triển lên rất chóng. Ông bèn yêu-cầu viện Y-chính cho ông 3.000 con cừu con (độ trên dưới 8 tháng. Ông đem âm-nang của cừu thành niên (2 năm) thay vào. Kết quả là khi con cừu non đến tuổi thành niên thì cân 10 ki-lô nặng hơn cừu thành-niên thường, và có 750 grammes lông nhiều hơn. Ông kết luận rằng: nếu trẻ con dưới 10 tuổi mà chịu phương pháp ông, thì chắc khi lớn lên binh-lực trí-lực được tráng kiện hơn nhiều. Làm thế, có lẽ cũng được nạn yểu-chiết (chết yểu), mà những trường-hợp như nhà âm-nhạc Mozart có thể tránh khỏi được (ông Mozart là một tay «thần-đồng» về môn âm-nhạc, nhưng mình vóc yếu ốm đến 32 tuổi đã từ trần).

Về khoa-học, thuyết ông Voronoff mới phát minh ra thật là một điều vĩ đại. Cái sự «sống» ai cũng nhận là một việc huyền bí; nay cái màn ẩn mật ấy đã dỡ lên được một mũi. Thuyết của ông, tiền-đồ đầy những hy-vọng chính-đáng; khoa-học có thể noi theo mà tìm rõ ra cái tính-chất của «sự sống» và quyền lực của bác Tạo nhân đó sẽ giảm bớt xuống nhiều! Nói việc xa chớ ngó gần đây kết quả không phải là ít ỏi! Sự nghiệp lớn lao ở đời, không phải một mai một chiều mà thành tựu được. Bọn mộng-tử túy-sinh thì sống đi hai buổi rồi chết cũng thây kệ, chẳng có gì đáng tiếc. Nhưng những kẻ tài năng trác việt, tri-thức siêu-cao như Newton, Lénine.. thì tưởng sống vài thế kỷ cũng chưa phí chi, mà nhân loại chẳng được nhiều ích lợi lắm du? Cái hy-vọng ấy nay *có thể thỏa mãn được.* — Nay mai, thuyết ông Voronoff truyền bá ra, cái câu «xuân bất tái lai» ở Đông-phương sẽ thành một câu sáo «nói dối»! Nhưng ở xã-hội ngày nay, có lẽ phương thuốc của ông chỉ giúp cho các nhà phú hộ tư-bản nhiều, vì có tiền nhiều mới chịu phương-pháp tiếp bì được. Còn như hạng dân nghèo Âu-châu và phần nhiều người Nam mình thì chịu ngồi đợi cho cái «già» đến, tới chết hết khổ, chớ cũng khó nếm được cái thú «xuân tái lai» lắm!!

Vân-Đình

(Theo bài trần tư của Y-sĩ Voronoff ra trong tờ tuần báo THẾ-GIỚI)

(1) Theo ông Voronoff thì con chimpanzé nhiều tư cách về việc tiếp bì hơn con người nữa kia. Nó ở trong rừng xanh núi đỏ, ăn trái cây, uống nước suối; thành thử tinh thần có bề hoạt bát hơn con người nhiều. Bởi vậy, bộ phận sinh sản của chimpanzé được tinh tuyết và nhiều tư liệu lắm.

CÁO BẠCH

LIÊN-THÀNH công-ty kính-cáo cùng các cổ-đông hay rằng: chiếu theo quyết-nghị Hội-đồng Quản-Lý nhóm ngày 26 Décembre 1929 tại Phan-thiết định đến ngày 20 Janvier 1930 tức 21 tháng chạp năm Kỷ-Tỵ sẽ khởi sự phát tiền lời cho các cổ-đông về khóa 1927 tại Liên-Thành Saigon, Phan-thiết và Mũiné. Vậy có lời bố-cáo để các cổ-đông biết, ai cận tiện đâu thì đến đó mà lãnh và xin nhớ phải đem cổ-phiếu theo dạng đóng dấu chữ PHÁT (payé).

LIÊN-THÀNH công-ty

TIN BUỒN

Được tin Bà thân sinh ông Nguyễn-văn-Tùng, (nhân dân đại biểu ở Tourane) tạ thế ngày 29 Janvier 1930. Bản báo có lời chia buồn cùng ông và qui quyến.

Tiếng-Dân

NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẨU của hội ĐỒNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG BÌNH

Ngân bổn 15.000$00 — Tổng cục ở Đồng hới — Bán buôn và bán lẻ

Thơ và tiền bạc xin các ngài cứ gởi cho M. TRẦN-NHẬT-TÂN Đồng-hới

Xưa có câu hát rằng:

Ai về Nhật-Lệ cùng em,
Xem sao Bắc-Đẩu lại xem cá Kình.
Đây là cửa bể Quảng-Bình,
Cơm ngon mắm ngọt có mình với ta.

Mà thật, không có đâu ngon bằng cửa bể Nhật-Lệ tỉnh Quảng-Bình qui vị cảo trời cho, vậy nên chúng tôi đặt xưởng tại Nhật-Lệ mà chế-tạo nước mắm rất tinh khiết; theo câu phong-giao gọi là «NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẨU».

Ai ăn gỏi, ai ăn cuốn, ai ăn chả nem, xin nhớ nhà người nhà mua ít nước mắm Bắc-Đẩu vừa thơm vừa ngon.

Các người có chân hội Đồng-lệ thương cục: MM. Đinh-Hy coi sóc các việc làm tại xưởng. Lương-thị-Sâm caissier. Trần-nhật-Tân thay mặt hội cả trong, ngoài.

Đại-lý của hội: Toàn hạt Bắc kỳ: [illegible] 79 Rue des Paniers Hanoi. Huế: THUẬN-LONG Rue Gia-Long Huế.

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

NGUYÊN HÁN-VĂN CỦA QUA-ĐẰNG-VÂN

(SỬ-BÌNH-TỬ dịch)

CHƯƠNG THỨ MƯỜI

6. — Ngủ và giậy

Trẻ con nên cho nó ngủ sớm giậy sớm, giậy sớm thì hưởng được cái không khí tươi tốt, trọn ngày tâm thần được thanh sang khoảng khoát. Lúc giậy, mang giầy, sửa áo, giường chiếu mền chăn, phải xếp sắp cho tử tế, sau sẽ mở cửa quét sạch trong phòng, lau bàn chùi ghế, chỉnh lý đâu vào đó cho có thứ lớp: làm xong việc đó, sẽ phải mình cho sạch sẽ đi rửa mặt (dầu nhà có nhiều đầy tớ cũng để cho trẻ con tự làm lấy), súc miệng chải đầu cho sạch sẽ, đó đều là việc phải có hằng ngày trong lúc giậy sớm. Ngủ sớm giậy sớm, thì cả ngày được khỏe; khi ngủ để đèn đừng để gần mùng nằm, (như hết dầu phải thêm cùng những vật gì cần dùng về đêm sau thì phải sắm trước phòng khi cần cấp) khi ngủ những quần áo thay ra phải để có chỗ, cái nào nên thay nên đặc thì để riêng ra còn áo ngoài thì xếp cho bằn hòi, đặng sáng ngày giậy mặc, trước khi đắp mền thì tắt đèn.

7. — Bạn bè

Bạn bè của trẻ con, có quan hệ rất lớn vì cả đời nên hay hư, cơ quan tại đó, cha mẹ cần phải chú ý. Phàm tập điều ác là dễ và mau hơn cũng như ăn vật độc thì thấy hại liền; tập điều lành cũng như uống thuốc bổ thì lâu thấy hiệu quả. Người xưa chọn xóm mà ở, chính là lựa đám bạn bè tốt mà sau mới ở chung. Như được xóm tốt, chung quanh không có gì là ngại, thì mình dò xét tình trạng thấy điều gì bất lương thì ghi trong bụng, và hỏi trẻ con thường chơi với đứa nào, nếu biết đứa đó quả là bất lương thì phải cấm con mình không được chơi nữa. Như trẻ con không thể dứt bẵn đi được, thì mình phải dùng cách tuyệt giao cho khéo, đừng sinh ra phòng ngại, như trong bà con anh em mà có trẻ con bất lương, thì bảo trẻ con mình phải lánh xa. Đến như trường học là một nơi bạn bè đông, thì mình phải trước xét bọn nào ở lớp nào, thầy nào giậy, rồi sau sẽ cho vào. Sau khi đã vào học rồi, trẻ con ở trường về mà thấy trạng thói nó có cái gì khác, hoặc có thói chơi bời dối trá kinh suất lộ ra thì dò xét cho kỹ, xem cái thói đó từ đâu mà sinh ra, quả bởi trong trường học, thì tức thì viết thơ xin thôi, đừng có lôi thôi, để đứa con ở trong trường học đó mà hư thân đi. Những nhà giàu sang, đầy tớ bồi bếp đông nhiều, thường giao trẻ con cho bồi bếp đầy tớ, mai chiều chơi bời, nhiễm lấy các thói xấu, thành hư nết trẻ con, cái hại đó ta thường thấy luôn không nên bắt chước.

Sách vở cũng như bạn bè, phàm những sách phong tình nhảm nhí, làm dậy động tâm chí trẻ con, thành ra dâm đãng thì nhứt thiết cấm tuyệt.

(Còn nữa)

LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi xin có lời cảm ơn Tổng, làng, xóm, tộc nội, tộc ngoại, các hội, các phố, Hòa-thượng, chư sư, các chùa, các ông và các bà đã có lòng tốt, hoặc giúp việc, hoặc cho đồ phúng điếu, và đi đưa mẹ tôi là Bà **DƯƠNG-THỊ-KIỀN**, hưởng thọ 84 tuổi, tạ thế ngày 30 tháng chạp ta (29-1-30) và đã an-táng ngày 6 tháng giêng này (4-2-30).

Trong khi bối rối, có điều gì sơ suất xin các ngài thứ cho, đa tạ.

NGUYỄN-VĂN-TÙNG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chi cuộc ở Phố Borgnis Desbordes Hanoi, kính lời báo cáo cho các chức có nhận Phiếu Tiết Kiệm của Hội biết rằng kỳ xổ số thứ 28 xổ tại Tổng cuộc ở Saigon ngày 28 tháng Janvier 1930 mới rồi, cái série số 931, của ông Louisepaul ở Saigon (Nam-kỳ) được trúng.

Số bạc trúng 1.000$,00 đã cấp phát liền rồi.

Kỳ xổ số gần tới đây thì định ngày 28 Février 1930.

CHEMIN DE FER DE TANAP A THAKHEK

CHEMIN DE SERVICE DE TANAP A NHOMMARATH

Fourniture de pierre cassée entre les km 25 & 54

1er Lot du P. K. 25 & 32

2me Lot du P. K. 49 & 54

AVIS D'ADJUDICATION

Le 20 Février 1930 à 9 heures, il sera procédé en séance publique, dans les bureaux de l'Ingénieur Principal Chef de L'Arrondissement des Etudes et Travaux de chemins de fer de Tanap à Thakhek à Vinh, à l'adjudication des deux lots de pierre cassée pour le chemin de service de Tanap à Nhommarath.

Le cautionnement provisoire de chaque lot est fixé à 50 piastres.

Le cautionnement définitif de chaque lot est fixé à 1000 francs

Les conditions particulières de l'adjudication et tous autres renseignements complémentaires sont publiés par affiches.

Fait à Vinh, le 25 Janvier 1930

L'Ingénieur Principal

Chef de l'Arrondissement Tanap-Thakhek

Signé: SIMONET

CÁO-BẠCH

Hội SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (điền địa gia ốc hội), là một Hội lập theo thể cách Hội nặc-danh, vốn mười triệu quan tiền Pháp, mới thành lập tại Hanoi, có lời kính cáo đồng nhân biết rằng kể từ ngày 22 Juin Bản-Hội khai-trương tại nhà số 15 phố Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-Sở cũng ở đấy.

Hội giao-dịch hết thẩy những việc thuộc về bất-động-sản, như là mua bán, đổi trác, cầm cố cùng là quản cố những điền địa gia ốc trong toàn hạt xứ Bắc-kỳ và các tỉnh phía bắc Trung-kỳ cho đến hết địa-phận cửa Hàn (Tourane).

Chủ quyền giao-dịch mọi việc này, Bản Hội đã phó thác cho ông LESTERLIN là nguyên công-sứ, nay về trí-sĩ, mà mấy năm gần đây cũng đã trải coi qua những việc điền địa gia ốc trong xứ này. Trợ tá ông thì có quan Kỹ-sư hưu-trí LACOLLONGE đã coi sóc về mọi việc chuyên-môn.

AI CÓ TRẺ EM MẮC PHẢI BỆNH HO NÊN CHÚ Ý ĐẾN

TIỂU-NHI CHỈ-KHÁI THỦY

Thứ thuốc nước này chuyên trị về trẻ con độ vài tháng cho tới 3, 4 tuổi, bất cứ mới ho, hay ho đã lâu, ho ra rãi, ra máu, đờm trắng, vàng, hoặc ho khan, dùng đến thuốc này, ho nặng đến đâu cũng liền thấy kiến hiệu ngay. Thật là một thứ thuốc cấp cứu trẻ con thân thể yếu ớt trong khi hoạn nạn vậy.

mỗi lọ . . . . 0$40

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI CŨNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị rức đầu, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngã nước, đi rửa, nôn mửa, ngạt mũi, hắt hơi, ngồi tàu đáp xe, say sóng, say gió, ăn uống không tiêu, gặp bệnh thời-khí bất chát, lấy dầu này vừa uống vừa xoa độ ít lần thì sẽ khỏi ngay, thật là một thứ dầu rất hay không đâu bì kịp.

Nguyên giá mỗi lọ . . . . 0$25
Hiện giờ bán giảm giá là . . . . . . 0$20

Bản dược-phòng và các nơi đại-lý đều có sách thuốc biếu

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 Bd Tổng-đốc-Phương CHOLON — 47 phố hàng đường HANOI

Muốn biết những việc hay, việc mới, việc lạ, của đàn-bà nước ta, nên xem quyển

NAM-QUỐC NỮ-LƯU

南國女流

của ông **SỞ-CUỒNG** *soạn*

có bán tại nhà báo Tiếng-Dân, và hàng sách các nơi.

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

NGÀY TẾT LÀ GÌ ?

Đông vừa hết lệnh, xuân lại thay quyền, chúng ta nay đã trông thấy cái cảnh ngày tết. Ngày tết là gì ? Trước khi hạ câu trả lời nầy, ký-giả bình-tâm suy trắc thì thấy rỏ được ba lẽ, một là những mối buồn rầu của người tuổi tác, hai là những phần lo sợ của kẻ tráng niên, ba là những điều vui mừng của lũ con nít.

Xuân đi xuân lại, năm nầy xuân rồi năm nữa cũng xuân, những người tuổi lớn tác cao, dã từng mục kích đến cái cảnh ngày tết, mấy mươi năm về trước, nào mừng xuân chúc thọ, tiếng pháo vang lừng, nào lễ tổ phụng tiên, nén hương nghi ngút; xa-hoa phóng-phí về những chuyện vô ích, kể mất có số bạc hàng vạn hàng nghìn ; ngoài ra còn bài bạc rượu chè, bánh xôi khoản đãi ; có kẻ mượn câu : « Đói ngày tết hết ngày mùa », dầu có túng thiếu khổ sở đến đâu cũng mặc kệ, cứ lo chạy vay chạy mượn cho được năm quan mười quan, để mua sắm ăn chơi mà lên mặt tự hào trong ba bữa ; nào có nghĩ đâu, chén tạc chén thù chưa mãng tiệc, mà nợ chất đã nên thành, làm cho ngày tết lúc bây giờ vui vẻ bao nhiêu, thì nổi khổ sở sau nầy lại càng gấp bội. Vì thế nên những người tuổi tác am hiểu sự đời trông thấy cái cảnh nộn nực về sự tiêu tết hiện thời, thật không thể nào mà chẳng buồn rầu đau đớn được.

Thường thường mọi năm, vào lúc ngày tết, từ thôn quê khắp thành thị, đâu đâu cũng thấy có vẻ náo nhiệt, nhứt là những người vất vả trong các nghề, mà lại là những người niên cường lực tráng. Ôi ! tuổi xuân đương độ, hay nhảy gặp thời, nào phần lo nổi thuế nổi sưu, nào phần nghĩ công nầy việc nọ ; mẹ già nương cửa, con trẻ trông mây, cảm cảnh tan-du, xót tình cố-quốc, mối sầu chan chứa, nào biết có xuân. Bổng nghe bà con anh em, kẻ nầy nói sắm tết, kẻ khác nói lo tết. Hàng buôn bàng phố bán đồ tết, kẻ chợ nhà quê lo cúng tết, người tết mình tết, nghĩ đến ngày tết mà ngao ngán trong lòng, lại sực nhớ đến câu : « khoản nầy đợi đến hết năm . . . . , sẽ thi-hành, khoản nọ đợi đến tết năm . . . . sẽ thi-hành, làm cho kẻ tráng niên càng trông thấy cảnh ngày tết chừng nào, lại càng thêm lo sợ chừng nấy.

Áo quần lè lẹt, lũ bảy lũ ba, đen đỏ đua chen, đánh đôi đánh cặp, không nghĩ trong nhà còn hay hết, cha anh cực hay sướng, miễn trông đến ngày tết, thì nào bông nào pháo, nào xóc-dĩa, nào ích-xì, trong tay hễ sẵn đồng tiền, thì dở ngón ăn tiêu, dầu phải xin xỏ của người cũng không biết hổ thẹn. Cái thói vui xuân mừng tết của lũ trẻ con nầy, cũng chẳng lấy gì làm kỳ. Duy có hạng người đã thoát ly ra ngoài vòng trẻ con rồi, mà cũng còn vui tết ham tết như trẻ con, thì mới thật là quấy. Than ôi ! Cùng trong cái kiếp ba vạn sáu nghìn ngày của đời người, trừ ra cái lúc đầu xanh tuổi trẻ, cùng cái lúc tóc bạc da mồi, thì cái thời kỳ tráng-niên của chúng ta, trông trước ngó sau thật là ngắn ngủi, nếu mà ta không lo không sợ, cứ vui chơi mãi như lũ trẻ con kia, không nghĩ không làm, cứ buồn rầu hoài như người tuổi tác nọ, thì thoi đưa ngày tháng, hẵn có chờ đâu, thấm thoát tuổi xuân, còn mong gì nữa, đối với gia đình đành cam phần vô-bổ, đối với xã-hội đành chịu tiếng hư-sanh, mà đối với tổ-quốc giang-san lại đành như loài sâu mọt. Anh em thử nghĩ, ngày tết chúng ta có còn cái gì mà đáng vui đáng mừng không ? Nước non gấm vóc, xuân chẳng riêng ai, mà kẻ ngược người xuôi, tuồng đời diễn mãi, khiến cho người giàu lòng đa-cảm, thấy xuân luống những ngậm ngùi, trông người ngẫm mình thật lấy làm đau lòng xót dạ, ký-giả viết đến đây vội dừng bút mà tự nghĩ, thì mình cũng một người đương cuộc trong khoảng đông tàn xuân tới, cũng áo quần nén pháo, cũng bánh thịt xôi, song tự nghĩ lại ngày xuân chất chứa còn nhiều, nếu cứ đứng mãi vào cái địa-vị con trẻ, thì không bao giờ mà tiến lên cái trình độ tráng niên được, nên đôi lời bộc bạch, ngỏ mong anh em tráng niên dần dắc lần cho.

Văn-Song

VIỆC THẾ GIỚI

A-ĐÔNG

TRUNG HOA

Tướng lãnh ở Phúc-kiến là Trương Trinh và Lư Hưng Bang công cật có vẻ xung đột. Dương thụ Trang đã đem việc chánh biến điều về Tưởng giới Thạch và phái Tăng đi về Nam Kinh báo cáo.

Ở Hồ Nam bọn Đường Lan và Đường sinh Minh liên lạc với phái Tả, mới rồi ở Bửu Khánh tuyên bố độc lập Hà Kiện là chủ tịch Hồ Nam ở Trường sa nghe tin điều các bộ quân xuống Bửu Khánh truy kích, cứ theo tin các báo Tàu thì bọn Châu Đường đã liên lạc với Trương phát Khuê, nên theo đường do Tương và Quế, Hồ Nam và Quảng đông đã phải quân phong triệt.

Về phương-diện Quế-cuộc, đầu tiên Trần-tế-Đường định dùng võ lực giải-quyết ngay, song vì một trận tồn chiết nơi Hạ-Huyện, biết quân Trương thế lực còn mạnh, nên quân đội Tưởng và Việt xoay lại đóng thế kiên thủ, theo phép bộ vi định, chỉ chăm việc phòng ngự, có lẽ tướng sĩ hễ quân Trương lui một bước thì quân Tưởng riết tới một bước. Về bên quân Trương có khai hội-nghị tại Bình-lạc, các tướng cũng chẳ chí cố thủ trận tuyến, đợi quân Tưởng-Việt tới gần sẽ đánh, xem thế thì quân Trương với quân Tưởng-Việt, khi trận tuyến đã tiếp gần nhau, sao cũng có một trận kịch-liệt.

(Báo Tàu)

ẤN ĐỘ

Bom nổ

(Tin Delhi ngày 26 Janvier)

Có tin rằng một quả bom nổ gần trường Shrigandha, khi ông đốc trường ấy vừa đi khỏi.

Có bốn người học sinh nhỏ bị thương.

(Impartial)

ÂU-MỸ

ANH

Hội-nghị Hải-quân

(Tin Luân-đôn ngày 13 Janvier)

Hội-nghị Hải-quân sáng hôm thứ năm đã họp đại hội-đồng. Các đại biểu của năm liệt cường hiện đã trình bày ý kiến mình : M. Stimson có tuyên ngôn rằng ông không cần giải rõ sự nhu yếu trong việc Hải quân của xứ ông. Đại-biểu hai xứ Úc-đại-lợi và Gia-nã-đại cũng đồng ý kiến như thế.

Ông Cardieu thủ tướng nước Pháp đã trình bày những sự nhu yếu của hải-quân nước Pháp : ông nhắc lại cái địa thế của nước Pháp, sự cần phải bảo-hộ cho các thuộc địa (12 triệu kilom. carrés và hơn 60 triệu dân) nước Pháp phải canh giữ đến hơn 30000km bờ bể. Thế thì hải quân nước Pháp cần phải phân ra các nơi, khi động dụng gì thì phải nhiều ngày mới tụ họp được. Các đường hàng hải nước Pháp hiện nay đã có đến 33.850 dậm. Vậy thời vấn-đề hàng hải là một vấn đề cần cho nước Pháp.

Ông Mac Donald thì bảo vấn-đề hải-quân tại nước Anh cũng là một vấn-đề cần thiết.

M. Grandi có tuyên ngôn rằng về phần nước Ý, thì hải quân muốn giảm bớt bao nhiêu cũng được, nhưng cần phải không kém một liệt cường nào ở lục địa Âu-châu.

Sau hết ông Vakasuki (Nhật) lại nói rằng: ông hi vọng cuộc hội-nghị nầy sẽ làm mở mang cộng cuộc thanh giảm hải-quân của hội-nghị Hoa-thịnh-Đốn.

Xong rồi hội-nghị định họp, mãi đến tuần sau mới họp lại.

(Arip)

TAM-KỲ-THƯ-QUÁN

Bán tiểu-thuyết, sách học giấy bút cùng các thứ nhựt-báo

Grand Magasin **BẤT-TIÊN**

Chapellerie, nouveautés, parfumerie, mercerie, mallerie, horlogerie, Tissus Chinois et Indigène

Các nhà trước-thuật muốn gởi sách bán, các quý khách ở xa muốn mua hàng xin gởi thơ về thương lượng với Mr NGUYỄN-PHÚ-KỲ *Propriétaire Avenue Maréchal Foch*

VINH (Annam)

Sáo rất đẹp, dùng làm màn cửa hay để treo trước bàn-thờ. Làm bằng trầy màu, dinh cườm Ở giữa có cảnh hoa hay là chữ annam tùy ý. Giá mỗi thước vuông (m2) từ 3$50 đến 5$00. Qui ngài muốn bề ngang, bề dài bao nhiêu, xin viết thơ thương lượng với ông

STORE TOURANAIS

LÝ-XUÂN-HÒA

Rue Đỗ-hữu-Vị — TOURANE

HÃNG THUỐC NORMALE

L. SARREAU

LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG

« TIN-CẬY » HƠN HẾT

Vì thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng ;

Ở xa mua thuốc thì gởi mau mắn và kỹ-lưỡng ;

Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không.

Xin hỏi tại :

Nº 119-128 rue Catinat SAIGON

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trử bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu (mua sỉ có huê-hồng).

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị.

TÂN LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

BAC-NINH

Bệnh quỷ đá có thuốc tiên !!

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay TIM-LA mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà vẫn không khỏi, hay bị LẬU nhập cốt nghĩa là trong người bao giờ nhọc mệt thức đêm uống rượu vào thì sáng ngày đã có mủ ở đầu ngọc hành, hay TIM-LA khỏi rồi mà nọc ở trong máu còn thỉnh thoảng giở giời đau mình đức đầu hay sốt hay phát nổ mụn nhỏ mụn to thuốc gì bôi cũng không khỏi gia giả cứ sổ ai ra hay ngứa vân vân, thì tìm ngay thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN-ẤP số nhà 67 phố minh-xá Bắc-Ninh (Tonkin) bệnh nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc người vẫn được khỏe mạnh đi lại làm ăn như thường mà đường sinh dục cũng không hại, thuốc LẬU 1p00 1 hộp TIM-LA 2p. 1 lọ, còn như bệnh tim-la nổ loét nghĩa là đầu ngọc-hành nổ loét ra (chancre-mou) bệnh nầy tuy nhẹ mà bảo ra nặng lắm có vi trùng ở trong máu cho nên bôi thuốc gì cũng không khỏi được, bệnh dù nặng thế nào dùng thứ thuốc BẠCH-DƯỢC-CAO mà bôi và thuốc uống tất cả 3p. là khỏi, THUỐC ĐAU MẮT số 8, trị các bệnh đau giả, toét mắt, bọ lạnh mắt, đất hà mắt vân vân, người lớn trẻ con đều dùng được cả, thứ thuốc số 9, trị đánh mãng mộng hay đau mắt bột nghĩa là ở mi mắt trong nổ mọc các mụn con, bệnh nầy có nhiều người cho làm thường về sau hỏng mắt vì các mụn ấy nó ăn lan ra là hỏng mắt, 0p30 1 lọ, thuốc trị các bệnh kinh liên đau gió giầy hơi ăn không tiêu vân vân nặng thế nào uống thuốc nầy cũng mau khỏi 0p30 1 lọ, thuốc trị bệnh HEN SUYỄN dù nặng đến đâu hễ dùng chỉ một phút đứng hồ là bệnh đã thấy khỏi 0p20 1 hộp, bản hiệu còn nhiều thứ thuốc bản hiệu nếu người trẻ con bệnh nào thuốc ấy xin cứ viết thơ về kể bệnh, các thứ thuốc của bản hiệu thì hiện đã được từng lấy khắp thế giới thơ đọc thuốc giấy cám ơn thì không biết bao nhiêu mà kể thật thế, vậy xin đồng bang nghĩ tình chiếu cố thì mấy biết thuốc của bản hiệu là thần hiệu và nói thực. ĐẠI-LÝ SAIGON Lê-Đình-Thúc số 780 rue d'espagne, HANOI PHỐ HÀ 87 Rue des médicaments (phố hàng bút).) Huỳnh-phạm-Chính chez Quảng-Hiệp-Thành Phú Nhơn par Quảng-Ngãi, còn đâu không có đại-lý xin viết thơ bản hiệu gởi theo linh bảo giao ngân rất mau chóng.

HOA QUÂN TỬ

Nải kia hoa nở trắng, vườn nọ cúc kheo vàng,
hớn hở mừng xuân tới, hoa cỏ nức mùi hương.
Đương lúc xuân về hoa nở, hương khi ngạt ngào.
Nếu ta không có một thứ phẩm vị thanh tao nhã đạm, để thưởng hoa, lộng hoa, mà đối với xuân hoa, sao cho vui trong lúc tọa hoa, mà chen đua ở đương cuộc như hoa này ;
Vậy xin các Hoa chung quân tử, thưởng thức Danh chè.
Ngày xuân trong cuộc truy hoan, chè chưa hương
sớm càng ran rủ tình, Chè hoa của hiệu An-Thành.

Chè mạn ướp hoa sen bán 1$00 một hộp

AN-THÀNH

37 Rue de la soie 37 HANOI

HƯƠNGKÝ — PHOTO

Cung Chúc Tân Niên

84 Rue Jules Ferry Hanoi Tél. 286

Hiệu Hương-Ký Photo nghỉ tết từ 30 tháng chạp cho đến mồng 5 tháng giêng sẽ khai trương.

GIÁ DĨA BÊKA : TỪ 1$75 ĐẾN 2$80 MỘT DĨA

CÓ RỒI, MỚI ĐẾN

Bấy lâu các ngài mong mỏi nghe tiếng ca cô BA-XUÂN, nổi danh ở Nam-kỳ, nay dĩa BÊKA có rồi, xin mời đến nghe thử.

Hay lắm, hay lắm !

Điệu vui thật vui, điệu buồn thật buồn ! Cô BA-XUÂN ca rất tài tình, có nhiều bài nghe phải mũi lòng.

MAU MAU, KẺO LẠI HẾT.

Mới lại nhiều thứ mới của Nghĩa-Hiệp Ban, Phước-Tương, Tân-Thinh, Chansons-religieuses tiếng Annam và Latin, dĩa Cười, nhạc và hát Tây, Cao-mên vân vân, và máy hát như người thiệt. Lạ lắm.

Muốn nghe thử xin mời đến hiệu :

CHANSON-ORIENT

Kề cửa Thượng-Tứ

Ở các tỉnh muốn buôn hoặc mua, xin viết thơ cho :

Mme RICHARD " Chanson-Orient ", Rue de la Citadelle — HUẾ

QUẢNG CHÚC TÂN-XUÂN

TRƯƠNG-MINH-Y

Directeur de la Pharmacie

« TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG »

4 Rue de la gare (*Gia-định*) *Hocmon*

Tạo-Nhơn-Đường Dược-Phòng

Có mấy lời tư-tưởng cần yếu :

1· *BỔN HIỆU BẢO ĐẠO-ĐỨC-TỰ-TRỌNG* hơn là : bảo bổn hiệu tự-trọng (nhưng không để cho ai khinh rẻ cái việc mình làm). Trong sự thực hành theo chánh sách vương đạo lấy làm qui trọng.

2· *BỔN HIỆU* trước hết *yêu qui đồng bào*, sau sẽ *yêu qui bổn hiệu*. (Người yêu ta, chẳng bằng ta yêu người) cũng chớ hề đối với ai hằng giữ một lòng chỉ ư tín.

3· *BỔN HIỆU* thương xót kẻ có bịnh hoạn, hơn là thương xót sự *Tiền bạc*. (Giàu có tiền thì bán ra, nghèo không tiền *Phải cho không*). Thương người như thương mình vậy.

4· *BỔN HIỆU* muốn làm sao cho vừa ý của người muốn, hơn là vừa ý của Bổn hiệu muốn. (Chổ mình chẳng muốn, chớ ra nơi người).

5· *BỔN HIỆU* bằng yêu dấu kẻ đồng đạo và đồng nghiệp, chớ có lòng xấu mà tật đố ai, kẻ có tật đố là hèn mọn lắm ; kẻ đồng đạo và đồng nghiệp có tài thì phải thương kẻ chưa tài mới phải cho, (muốn người nên người là lòng tốt, muốn người không nên người là lòng kẻ xấu).

6· *BỔN HIỆU* có hay thì giúp đỡ cho đời, truyền cho người, có dở thì học thầy, hỏi bạn, chớ hề mắc cở. *Chẳng biết thì hỏi ? Chẳng hay thì học*, chẳng hổ kẻ dưới.

7· *BỔN HIỆU* chứa đạo đức qui hơn chứa tiền tài, đạo đức thì còn mầu nhiệm, tiền tài thì ra tro bụi, đạo đức để *Con cháu*, tiền tài thì phải tiêu tan *Nơi thiên hạ*.

8· *BỔN HIỆU* được tam kỳ hoan nghinh chừng nào, thì bổn hiệu lại làm *Tận thiện, Tận mĩ* chừng nấy, người ta khen mình thì mình trau giồi lấy nghề mình cho tinh : nghe người khen chưa tằng mừng, nghe người chê chưa tằng giận.

9. *BỔN HIỆU* thấy thời kỳ mạo hiểm phát sanh nhiều bịnh lạ thường, nên lo chế ra các phương thuốc linh nghiệm lạ thường, để giúp người *ấy là 1 Bổn phận.*

10· *BỔN HIỆU* ước ao sao qui đồng nghiệp *Trong Nam, ngoài Bắc*, đồng một ý kiến, với Bổn hiệu mà *Chấn hưng* y khoa của Annam cho được hoàn toàn đừng cho ai để tiếng chê bai lương y Annam ta thì là : *Càng treo giá ngọc, càng cao phẩm người.*

TRƯƠNG-MINH-Y

Directeur Tạo-Nhơn-Đường Dược-Phòng.

Cẩn khải.

CUNG-TỤNG LƯƠNG-Y

Monsieur le Directeur de la Pharmacie Sino-Annamite

MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG *nº 80 rue Đaingai Soctrăng*

Kính ngài,

Chúng tôi lấy làm hân hạnh, vừa đây có tiếp được hai hộp thuốc thiên thời hiệu là « Tô-chúng-tất-thắng-hoàn » của Ngài gởi đến cho không, chưa mấy ngày thì đã cứu được hai người đàn bà, và một người đàn ông, tuổi ngoại bảy-mươi, đều khỏi chết cả, cũng chỉ vì bị bệnh Thời-khí, « ỉa-mửa » mà sanh ra.

Xem thế mới biết Thánh-dược nước nhà, và mới hiểu thấu được tấm lòng qui-hóa của Ngài đối với đồng-bào chứa đầy nhiệt huyết, dày công nghiên-cứu, chế ra được phương thuốc hay, mà lại sẵn dạ từ-bi đã ba bốn năm nay, hễ anh-em xa gần, ai cần dùng đến, Ngài vội gởi tới cho ngay.

Công-đức ! Công đức ấy ví tày trời biển, mà có lẽ xưa nay những nhà Bác-ái cũng giúp nhau đến thế là cùng ? Thiệt là hy-sanh vừa tâm lực vừa tài-sản vậy, nên chi cổ-nhơn có câu « Y-nải-nhơn-thuật » là phải.

Năm người chúng tôi được tấm ơn Ngài, vậy nên gọi có mấy lời rất là tôn-kính cảm phục, và đồng thanh xưng tụng Ngài

A-di-đà-phật ! . . . . Phật bất cứu
mọc phú-qui, mọc công hầu ; Từ-bi . . . di-lạc

Chúng tôi rất cám ơn ngài, và nhứt là mong cho ngài càng ngày càng tròn phước-quả, ấy là chúng tôi vui mừng lắm lắm.

Đồng kính bái

CAO-ĐẮT-LÂM, NGUYỄN-VIỆN, ĐIỆN, QUANG, MINH, à HÀ-TỊNH

Imprimerie « TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG